TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 49 /2020/ QĐST-DS

Bù Đăng, ngày 25 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 145/2020/DS-ST, ngày 25/6/2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên Đơn : Nguyễn Viết Th ; sinh năm 1964
Vi Thị Kh; sinh năm 1975
Địa chỉ : thôn 3, xã Ngh Tr, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:
bà Ninh Thị Nguyên H
Địa chỉ Ấp 9, xã T L huyện Đ P, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Phạm Ngọc Th; sinh năm 1975
Tằng Vòng K; sinh năm 1980
Địa chỉ : thôn 1, xã N T, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Bị đơn anh Phạm Ngọc Thịnh, chị Tằng Vòng K đồng ý liên đới trả cho anh Nguyễn Viết Th chị Vi Thị Kh số tiền nợ gốc 295.000.000đ, thời hạn trả cuối cùng ngày 02/10/2020, Nguyên đơn đồng ý theo ý kiến bị đơn.

2/ Về án phí: Số tiền án phí vụ án là 7.375.000đ, Bị đơn anh Phạm Ngọc Thịnh, chị Tằng Vòng Kíu nhận nộp.Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả số tiền 7.375.000đ cho nguyên đơn anh Nguyễn Viết Th, Vi Thị Kh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010474 ngày 25/6/02020

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN VĂN XUYẾN